

# **BẮC THUỘC LÀN BA**

## **SAGIANG**

### **I.- NHÀ ĐƯỜNG CAI TRỊ GIAO CHÂU**

Nhà Tùy hạ bệ Hậu Lý Nam Đế hết sức tàn nhẫn, bắt vua Lý Phật Tử giải về Tầu trị tội, và tất cả tướng tá, văn thần đều chém đầu hết, cai trị dân rất tàn khốc. Năm 605 Lưu Phương mang quân đánh Lâm Ấp đánh tại sông Đổ Lê, Lâm Ấp bại trận bị đuổi theo, nhờ đại quân tiếp viện với tượng binh hùng hậu, chặn đứng. Lưu Phương cho quân đào hố ngoài trận địa, trên mặt gát vĩ tre trải cỏ phủ lên, dụ cho đoàn tượng binh đến, giả thua bỏ chạy, cho quân Lâm Ấp đuổi theo tới khoản đào hố, voi bị sa xuống hố hết, quân Lâm Ấp rối loạn bị quân Tùy phản công bắn cung nỏ và tên lửa, khiến voi sợ hãi chạy xéo lên quân Lâm Ấp, quân Tùy đuổi 8 ngày tới kinh đô Lâm Ấp, vua Phạm phạm Chi đã rút khỏi kinh thành. Quân Tùy cướp đoạt vàng, bạc, ngà voi, sừng tê giác, đồi mồi, rút binh về nửa đường Lưu Phương bệnh chết. Lâm Ấp dâng biểu tạ tội và xin nạp cống lễ. Năm 618, nhà Tùy mất, Nhà Đường thay ngôi, đời Đường thái Tôn Lâm Ấp thay ngôi vua Chư cát Địa đổi quốc hiệu Hoàn vương quốc và đã từng phen chiếm được Châu Hoan và Châu Ái, năm Mậu Tý 808 Đô hộ Trương Chu đánh Hoàn vương Quốc tàn sát thẳng tay. họ rút về Nam đổi quốc hiệu Chiêm Thành. Năm Kỷ Mão 679 đất Giao Châu đổi ra An Nam Đô hộ phủ đời Đường Cao Tôn.

#### **A.- MAI HẮC ĐẾ KHỞI NGHĨA**

Dưới sự cai trị sắt đá, dân chúng khổ sở trăm bề, ông Mai Thúc Loan (722) rất khỏe mạnh, to lớn mặt đen xì, người châu Hoan, thấy nhân dân thảm khổ dưới ách tham tàn của quan lại nhà Đường, phát cờ khởi nghĩa, hô hào bá tánh vùng lên chống xâm lược. Ông chiếm lấy châu Hoan làm căn cứ, xây thành đắp lũy, tự xưng Hoàng Đế, tục danh Mai Hắc Đế, kết thân với Lâm Ấp và Chơn Lạp làm hậu thuẫn. Nhà Đường phái Dương tư Húc mang quân sang hợp với Đô Hộ Quang sở Khách đánh Mai Hắc Đế. Trận chiến khốc liệt, Mai hắc Đế bại trận rút quân về thủ thành, bị bệnh chết. Quân Đường tiến chiếm thành lũy, lập lại cuộc đô hộ cứng rắn.

#### **B.- GIẶC CÔN LÔN VÀ ĐỒ BÀ**

Năm 767 giặc biển Côn Lôn và Đồ Bà cướp phá Giao châu vây hãm Phủ trị, Kinh lược sứ Trương bá Nghi và Đô Úy Cao chính Bình đánh đuổi giặc biển, Trương bá Nghi cho xây đắp La Thành phòng ngự biển loạn.

#### **C.- BỐ CÁI ĐẠI VƯƠNG**

Cao Chính Bình (791) được vinh thăng Đô hộ Giao châu, rất tàn ác, dân chúng oán giận vô cùng. Tại quận Đường Lâm, Phùng Hưng vận động quần chúng đánh phá phủ trị, Cao chính Bình sợ quá, chết. Phùng Hưng chiếm được La Thành và Phủ trị, thương yêu dân chúng, giải phóng toàn dân, được dân chúng tôn vinh Bố Cái Đại Vương, bị bệnh chết, con là Phùng An nổi nghiệp, lập đền thờ, trương lá cờ Bố Cái Đại Vương. Lần đầu tiên chữ Nôm Bô=Cha, Cái=Mẹ nêu trong lịch sử, chứng tỏ người Việt đã ngấm ngấm thiết lập chữ Nôm, lấy chữ Hán thêm vào những chỉ tự tạo ra chữ Nôm. Nhà Đường cử Triệu Xương mang quân sang đánh, Phùng An thế yếu đầu hàng. Triệu Xương thăng chức Đô Hộ. Giao châu đau khổ về ách thống trị, còn bị quân Nam Chiếu quấy nhiễu thảm khốc.

#### **D.- NAM CHIẾU XÂM LĂNG**

Phía Tây Bắc Giao châu, miền Tây tỉnh Vân Nam có dân Thái có 6 sắc tộc, riêng sắc tộc phía Nam giáp với Giao châu danh xưng Nam Chiếu. Năm 846 Nam Chiếu tràn sang Giao châu bị đánh đuổi đi. Đến 860, Lý Hộ làm Đô hộ bị quân Nam Chiếu hùng mạnh, con Phong Hưu (Vua Nam Chiếu) Phong tư Long tự xưng đế lập quốc hiệu Đại Mông,

sau đổi lại là Đại Lễ, tăng cường quân sự động viên tất cả thành niên 15 tuổi trở lên lập thành quân ngũ hùng hậu. Nhân dịp Lý Hộ giết tù trưởng Mường, toàn dân Mường bắt mũn xúi giục Nam Chiếu xâm lăng Giao Châu. Thành Đô hộ thất thủ, Lý Hộ và Giám quan bỏ chạy về Vũ châu. Tháng giêng 861, Vương Khoan đem quân Ung châu và các vùng lân cận sang cứu viện. Quân Nam Chiếu rút về, hai năm sau lại sang quấy nhiễu, Thái Tập mang 3 vạn quân đối phó, Nam chiếu lui binh. Thái Tập rút đoàn quân viễn chinh về Tàu theo lệnh vua Đường. Năm Quý Mùi 863, Nam Chiếu mang đại quân 50.000 quân tràn qua mãnh liệt chiếm phủ thành Thái Tập tự sát. Nguyễn duy Thức mang quân Kinh Nam tiếp cứu cũng thua luôn. Quân Nam Chiếu vào phủ thành sát hại 15 vạn nhân mạng. Mông Thế Long vua Nam Chiếu cử Dương tư Tấn trấn thủ Giao châu với 2 vạn quân, đặt Đoàn tú Thiên làm Tiết độ Sứ. Mất Giao Châu, nhà Đường dời An Nam Đô hộ phủ về Hải Môn, triệu tập quân các đạo về Lĩnh Nam, chuẩn bị thuyền bè, lương thực đến mùa Thu năm 865 được lệnh xuất quân, Cao Biền tướng soái hợp với giám quận Lý duy Chu đem quân sang đánh Nam Chiếu. Cao Biền tiến quân đi trước và Lý duy Chu tiếp viện sẽ theo sau. Nhưng Lý duy Chu vẫn đóng binh tại chỗ, giám quận Trần Sắc cho thêm 7.000 quân do tướng Vi trọng Tể sang tăng cường cho đoàn viễn chinh. Cao Biền xuất trận thắng Nam Chiếu mấy trận. Đến tháng 9 đánh lên 5 vạn quân Nam Chiếu gặt hái lúa thóc ở Phong Châu, giết quân Nam Chiếu và cướp lương thực về nuôi lính. Bị Lý duy Chu sàm tấu, vua Đường ý Tông phái Vương án Quyền và Lý duy Chu thay thế, Cao Biền lại kinh. Cao Biền mật phái Tăng Côn trình bày tin tức thắng trận và mọi sự hãm hại của Lý duy Chu, giao binh quyền cho Vi trọng Tể lên đường về Tàu châu vua tâu rõ việc thắng trận, phá quân Nam Chiếu, hàng được 1 vạn quân và đang vây hãm La Thành. Vua Đường hiểu rõ manh mối, thăng chức Kiểm hiệu công bộ Thượng Thư Cao Biền quay trở về Giao Châu tiếp tục đánh dẹp. Trong lúc Cao Biền về Tàu, Lý duy Chu và Vương án Quyền tàn ác, tướng tá không phục, để tù binh Nam Chiếu giải vây 2 lần trốn thoát hơn phân nửa. Cao Biền trở lại hạ thành đánh bại Dương Thấp Tư, chém Tú Thiên, Nê Ta, Nạc Mì, Chu cổ Đạo những thổ mán đã hưởng đạo Nam Chiếu, giết được 3 vạn quân Nam Chiếu. Cao Biền đánh phá 2 động Thổ Mán đã theo Nam Chiếu, giết tù trưởng, Thổ Mán quy phục 1 vạn 7 ngàn người. Mùa Đông, vua Đường đặt Tĩnh hải quân ở Giao châu, Cao Biền làm Tiết độ sứ kiêm Hành Doanh chiêu thảo sứ các đạo. Cao Biền cho xây thành, đắp lũy ở biên cảnh, dựng lên Thành Đại La, bên bờ sông Tô Lịch, khai phá ghềnh thác mở rộng đường thủy. Đường lối cai trị có chánh sách rõ rệt, tránh tham nhũng của quan lại, gây được thiện cảm với dân chúng, thiết lập thuế má phân minh, nên được vinh tôn "Cao Vương". Năm 875 Cao Biền được đổi đi làm Tiết độ sứ Tây Xuyên, Cao Tầm thay thế ở Giao Châu. Cuộc Bắc thuộc kỳ Ba đã có nhiều anh hùng khởi nghĩa Mai Hắc Đế và Bó Cái Đại Vương, tuy thất bại tiến sang Bắc thuộc lần thứ Tư, dân chúng đã là nô lệ mà còn chịu thảm nạn Nam Chiếu sát hại quá tàn nhẫn. Tới khi Cao Biền trấn an được Nam Chiếu, dân chúng bớt đi thống khổ, mà còn được hưởng an cư lạc nghiệp, nạn tham nhũng bị triệt tiêu, nhưng Cao Biền lại cố ý sát hại Long mạch của Việt tộc, hầu cai trị lâu dài và sẽ bị đồng hóa như 17 tiểu quốc thị tộc Bách Việt. Tuy nhiên trời không thuận theo khiến Tàu bị nội loạn Ngũ Đại mất hết thanh linh, nên những trấn ếm long mạch tự giải tỏa và tái hưng vượng dân Việt về sau tranh quyền đoạt lợi ở Đông Nam Á bắt đầu Ngô Quyền chiến thắng Nam Hán, Nhà Tiền Lê chiến thắng quân Tống, Nhà Lý Nam chinh Bắc phạt, đánh Tống bình Chiêm, Nhà Trần 3 chiến thắng Mông Cổ, Nhà Hậu Lê đuổi quân Minh, Nhà Nguyễn Tây Sơn đại thắng quân Thanh. Ngoài ra sau này Việt Nam lại được toàn thịnh với Hội Long Hoa mở tại Kim Điện, thánh địa nền Đạo trị.

## **II.- NGHỊ LUẬN QUAN LẠI TÀU THỜI BẮC THUỘC**

Ngoài 2 cuộc khởi nghĩa của Mai hắc Đế và Bó Cái Đại Vương, dân chúng đã cố gắng ủng hộ cách mạng mạnh mẽ, còn phải chịu nạn Nam Chiếu quấy nhiễu, tàn sát không nương tay, quân Tàu chỉ đánh cầm chừng chớ không thực sự giúp thoát nạn, chỉ có Cao Biền thật tâm đánh dẹp Nam Chiếu tái lập cuộc trị an, nên dân chúng quý trọng tôn xưng Cao Vương. Còn thêm một số ít quan lại Tàu hành sử theo lương tâm thiện hành, chúng ta rất cảm kích những người Tàu gốc Bách Việt, hay không, mà biết thương hại kẻ nô lệ. Nước Việt chịu Bắc Thuộc kể từ năm 111 trước Tây lịch Nhà Hán chiếm Nam Việt đến 907 sau Tây lịch (1018 năm). Nhà Đường bị triệt hạ, đất Giao châu có Khúc thừa Dụ tự lập Tiết độ sứ cầm quyền cai trị tự chủ. Chúng ta nhận thấy quan lại Tàu chỉ có bóc lột dân chúng làm giàu chớ không nhân đạo chút nào cả. Tuy nhiên có một số nhân đức Tích Quang, Nhâm Diên, Sĩ Nhiếp giúp dân chúng nhiều điều lợi ích trọng đại. Còn có một số ít được nêu lên long trọng như : 1.- Triệu Xương được cử sang tái chiếm Giao Châu, có lòng nhân đạo đem lễ vật đến cùng Phùng An phủ dụ nhân nghĩa, thay vì chiến trận sát hại. Phùng An đáp lễ nghĩa và đem toàn dân ra quy phục. Triệu xương xây đắp thêm La Thành, thường di hành gặp gỡ dân chúng thân nhận thỉnh nguyện thư. Xây cất Đông Giao Hương hiệu mở rộng học vấn cho dân chúng, rất nhiều người hiền đạt. Ông ở phủ 10 năm (791-801) về Tàu. Đã 70 tuổi còn được phái sang Giao Châu lần nữa. Năm 813 vinh thăng Tiết độ sứ Lĩnh Nam, kế đó thăng Công Bộ Thượng thư. Như vậy suốt 15 năm làm Tiết độ sứ Giao châu, chết lúc 85 tuổi được truy tặng Dương Châu Đại đô Đốc, được dân chúng truy tôn Đại Vương. 2.- Vương Thúc khi vừa đến phủ nghe dân ta thán La hành Cung những nhiều tàn ác với dân, nên cách chức hợp lòng dân. Do đói kém loạn lạc luôn 6 năm, Giao châu không có gì cung cấp cho quân Tàu. Vương Thúc sửa đổi lệ cống chức, khao thưởng quân sĩ. Ông thông hiếu với Chiêm Thành và Chân Lạp phải giao trả tù quân bị bắt khi trước. 3.- Đỗ tuệ Độ thứ sử Giao Châu đánh dẹp giặc Lu Tuần năm 411, đem hết gia tài làm lương cho lính, cùng với em Đỗ tuệ Kỳ Thái thú Giao Chỉ và Chương Đan Thái thú quận Cửu Chân đốc thúc quân thủy bộ, chiến đấu bắn tên trúng Lu Tuần nhảy xuống sông chết. Năm Quý Sửu 413 vua Lâm Ấp Phạm hồ Đạt cướp phá Cửu Châu, Đỗ tuệ Độ trong chiến trận chém Giao long vương Yên Trí và bắt được hoàng tử Na Năng đều là con Phạm hồ Đạt cùng nhiều tù binh. Đến năm 420 Đỗ tuệ Đạt lại phải đánh với Lâm Ấp một trận nữa, Lâm Ấp thua, đầu hàng, nạp cống voi và nhiều vàng bạc. Đã có tài chiến trận, lại có lòng nhân đạo, cai trị dân tươm tất, liêm khiết, mặc áo vải, ăn cơm rau, cấm thờ dâm thân, lập trường học, năm đói ông lấy của tư phát chẩn cho dân nghèo. Ông xem dân như người thân, mọi người yêu mến, Giao châu nhờ ơn đức mà yên bình, cửa thành mở cả ban đêm, cửa rơi ngoài đường không ai lượm. Lương quan rất hiếm trong thời Bắc thuộc, cả 3 đời Đỗ Viện cha Đỗ tuệ Độ và con Đỗ Hoàng Văn đều nối tiếp nhau Tiết độ sứ Giao Châu hoàn toàn nhơn nghĩa, bình trị. 4.- Đào Hoàng Giao châu mục, năm 265 Thời Tam Quốc, Bắc Ngụy và Đông Ngô tranh giành đất Giao Châu. Đến đời Tấn võ Đế cho Mã Dung sang làm thái thú Giao Chỉ, bệnh chết Dương Tắc lên thay, Vua Ngô cho 2 đạo quân thủy bộ sang chống quân Tấn năm 469, Đào Hoàng thái thú Thương Ngô tài ba lỗi lạc lập được nhiều công trận được đại tướng Tiết Hu phong Đô Đốc Giao Châu. Đào đánh tan quân Tấn, bắt được Dương Tắc vinh thăng Giao châu mục. Nhà Tấn diệt được Đông Ngô thống nhất nước Tàu, Đào Hoàng bắt buộc phải hàng phục nhà Tấn. Tiếp tục cai trị Giao Châu 30 năm yên bình. Ông tâu vua Tấn rút bớt quân chỉ để lại 5.000 quân, hầu bớt quân phí, tức là bớt đi thuế khóa cho dân nhờ.

Sacramento, ngày 2 tháng 10 năm 2015

